

Số: *06* /KH-UBND

Hưng Yên, ngày 10 tháng 01 năm 2019

KẾ HOẠCH

Hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2019 - 2025

Thực hiện Quyết định số 1438/QĐ-TTg ngày 29/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng giai đoạn 2018 - 2025, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện với những nội dung sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Phấn đấu đến năm 2025, trẻ em khuyết tật được tiếp cận với các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em tại cộng đồng để được hòa nhập cộng đồng và có cơ hội thực hiện đầy đủ các quyền của trẻ em khuyết tật.

2. Mục tiêu cụ thể giai đoạn 2019 - 2020

a) Phấn đấu 70% trẻ em khuyết tật được tiếp cận với các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em tại cộng đồng.

b) 50% trẻ em khuyết tật được cung cấp các kiến thức, kỹ năng hòa nhập cộng đồng phù hợp; 60% cha, mẹ, người chăm sóc trẻ em khuyết tật được cung cấp các kiến thức, kỹ năng về hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận với các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em tại cộng đồng.

c) Phấn đấu 75% cán bộ tại cơ sở cung cấp dịch vụ liên quan đến bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em, các tổ chức xã hội có liên quan đến trẻ em khuyết tật, cán bộ, cộng tác viên làm công tác trợ giúp trẻ em khuyết tật được cung cấp các kiến thức, kỹ năng về bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em khuyết tật.

d) 50% các huyện, thành phố triển khai thiết lập mạng lưới liên kết các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em khuyết tật tại cộng đồng và thí điểm mô hình dịch vụ hỗ trợ trẻ em khuyết tật.

3. Mục tiêu cụ thể giai đoạn 2021 - 2025

a) Phấn đấu 90% trẻ em khuyết tật được tiếp cận với các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em tại cộng đồng.

b) 70% trẻ em khuyết tật được cung cấp các kiến thức, kỹ năng hòa nhập cộng đồng phù hợp; 80% cha, mẹ, người chăm sóc trẻ em khuyết tật được cung

cấp các kiến thức, kỹ năng về hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận với các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em tại cộng đồng.

c) Phần đầu 90% cán bộ tại các cơ sở cung cấp dịch vụ liên quan đến bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em, các tổ chức xã hội có liên quan đến trẻ em khuyết tật, cán bộ, cộng tác viên làm công tác trợ giúp trẻ em khuyết tật được cung cấp các kiến thức, kỹ năng về bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em khuyết tật.

d) 90% các các huyện, thành phố triển khai thiết lập mạng lưới liên kết các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em khuyết tật tại cộng đồng và thí điểm mô hình dịch vụ hỗ trợ trẻ em khuyết tật.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Đối tượng

- Trẻ em khuyết tật;
- Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

2. Phạm vi: Thực hiện trên phạm vi toàn tỉnh.

3. Thời gian thực hiện: Từ năm 2019 đến năm 2025.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường sự chỉ đạo, lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp và sự tham gia tích cực của các đoàn thể, tổ chức xã hội và cộng đồng trong việc thực hiện chính sách, pháp luật về hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận với các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em tại cộng đồng.

2. Tuyên truyền, phổ biến quan điểm, chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của gia đình và toàn xã hội về hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận với các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng, cụ thể:

- Nghiên cứu, xây dựng, phát hành các tài liệu, sản phẩm truyền thông và tổ chức các hoạt động truyền thông về hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận với các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em tại cộng đồng;

- Mở rộng các hình thức truyền thông, giáo dục về bảo vệ, chăm sóc trẻ em khuyết tật phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa bàn dân cư; tổ chức các hoạt động truyền thông trực tiếp tại cộng đồng và trong trường học về kiến thức, kỹ năng bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em khuyết tật cho cha, mẹ, người chăm sóc trẻ em và bản thân trẻ em.

3. Nâng cao năng lực, trách nhiệm cho đội ngũ cán bộ các cấp, các ngành, các nhà cung cấp dịch vụ có liên quan đến trẻ em khuyết tật về hỗ trợ trẻ em khuyết tật được tiếp cận với các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng, cụ thể:

- Xây dựng chương trình, giáo trình đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cán bộ, công chức, viên chức, cộng tác viên làm công tác bảo vệ trẻ em tại cơ sở về cung cấp dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em khuyết tật tại cộng đồng;

- Đào tạo, bồi dưỡng cập nhật về chuyên môn, nghiệp vụ và kỹ năng cho nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên tại các cơ sở giáo hòa nhập, bán hòa nhập và dục chuyên biệt để đáp ứng nhu cầu giáo dục cho trẻ em khuyết tật;

- Tập huấn cho cha, mẹ, người chăm sóc trẻ em khuyết tật về các kiến thức, kỹ năng hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận với các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em tại cộng đồng.

4. Trợ giúp trẻ em khuyết tật được tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng:

- Hoàn thiện mạng lưới dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em khuyết tật tại cộng đồng và xây dựng mạng lưới kết nối dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em;

- Trợ giúp trẻ em khuyết tật được tiếp cận với các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục, dạy nghề, việc làm, văn hóa, giải trí, thông tin; tạo điều kiện để trẻ em khuyết tật được chinh hình, phục hồi chức năng; được tư vấn tâm lý, bảo vệ trẻ em và hòa nhập cộng đồng; chú trọng hoạt động trợ giúp trẻ em khuyết tật được tiếp cận phương thức giáo dục hòa nhập ở các cấp học;

- Thí điểm triển khai các mô hình hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận với các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em tại cộng đồng.

6. Tăng cường công tác quản lý nhà nước và huy động nguồn lực hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng:

- Tăng cường sự phối hợp giữa các ngành trong việc cung cấp các dịch vụ dịch vụ toàn diện về bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em khuyết tật;

- Thường xuyên thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật, chính sách nhằm hỗ trợ trẻ em khuyết tật được tiếp cận với các dịch vụ tại cộng đồng. Xây dựng cơ sở dữ liệu và vận hành hệ thống theo dõi, giám sát, đánh giá hỗ trợ trẻ em khuyết tật được tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc và giáo dục tại cộng đồng;

- Đẩy mạnh xã hội hóa, tranh thủ sự hỗ trợ, tài trợ nguồn lực và kinh nghiệm của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để triển khai, thực hiện hiệu quả các mục tiêu Kế hoạch.

IV. KINH PHÍ

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch bao gồm:

- Nguồn kinh phí được bố trí trong dự toán chi ngân sách nhà nước hàng năm của các sở, ngành, địa phương theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện

hành; lồng ghép từ nguồn kinh phí thực hiện một số chương trình, đề án có liên quan đã được cấp thẩm quyền phê duyệt;

- Huy động nguồn lực của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, các nguồn hợp pháp khác.

2. Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, các sở, ban, ngành, địa phương chủ động lập dự toán chi hàng năm, trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan và các địa phương chịu trách nhiệm:

- Tổ chức triển khai, hướng dẫn thực hiện Kế hoạch trên phạm vi toàn tỉnh;
- Tổ chức các hoạt động truyền thông, nâng cao năng lực về hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng;
- Xây dựng mạng lưới kết nối dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em khuyết tật;
- Tổ chức việc hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc trẻ em và phúc lợi xã hội;
- Tổ chức thí điểm các mô hình hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em khuyết tật theo chức năng của ngành;
- Huy động sự hỗ trợ, hợp tác về tài chính, kỹ thuật và kinh nghiệm trong và ngoài nước trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch;
- Theo dõi, giám sát, đánh giá về tình hình thực hiện Kế hoạch; định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá việc thực hiện Kế hoạch.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì triển khai cung cấp các dịch vụ giáo dục phù hợp với trẻ em khuyết tật; hướng dẫn các dịch vụ giáo dục phù hợp cho trẻ em khuyết tật; triển khai thí điểm mô hình giáo dục trẻ em khuyết tật tại cộng đồng theo chức năng của ngành.

3. Sở Y tế

Chủ trì triển khai hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận với các dịch vụ chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng cho trẻ em khuyết tật tại cộng đồng; hướng dẫn các dịch vụ tư vấn về chăm sóc sức khỏe cho trẻ em khuyết tật và công tác phát hiện sớm, can thiệp sớm cho trẻ em khuyết tật; triển khai thí điểm mô hình chăm sóc sức khỏe cho trẻ em khuyết tật theo chức năng của ngành.

4. Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch

Chủ trì triển khai các hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch cho trẻ em khuyết tật; hướng dẫn triển khai công tác văn hóa, thể thao và du lịch đảm bảo hòa nhập đối với trẻ em khuyết tật; lồng ghép nội dung trẻ em khuyết tật được tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng trong việc xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ hạnh phúc.

5. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Phối hợp với các sở, ngành liên quan vận động các nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức cho các chương trình, dự án về bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em khuyết tật.

6. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh cân đối, bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch hàng năm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn Luật;

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thanh tra, kiểm tra việc sử dụng kinh phí thực hiện Kế hoạch.

7. Sở Thông tin - Truyền thông

Chủ trì việc hướng dẫn, chỉ đạo cơ quan báo chí đẩy mạnh và đổi mới các hoạt động truyền thông, giáo dục, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, gia đình và toàn xã hội về hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận với các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em tại cộng đồng.

8. Các sở, ngành liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao có trách nhiệm phối hợp triển khai thực hiện nhiệm vụ của Kế hoạch.

9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh, Hội Chữ thập đỏ tỉnh và các tổ chức thành viên của Mặt trận: Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình, tham gia tổ chức triển khai Kế hoạch.

10. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch tại địa phương, trong đó chú trọng đẩy mạnh phối hợp liên ngành việc hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng; triển khai mô hình hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận với các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em tại cộng đồng; đánh giá, nhân rộng mô hình tại địa phương; lồng ghép thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này với các chương trình, kế hoạch khác có liên quan tại địa phương.

- Chủ động bố trí ngân sách, nhân lực thực hiện Kế hoạch; thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá và báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch tại địa phương theo quy định.

11. Chế độ báo cáo

Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch định kỳ hằng năm về Sở Lao động – Thương binh và Xã hội để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Trung ương theo quy định.

Trong quá trình thực hiện, các cơ quan, đơn vị thông tin khó khăn, vướng mắc về Sở Lao động – Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh chỉ đạo, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Lao động - TB&XH;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu VT, KGVX^T.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Duy Hưng